

Số: 271 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 06 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td)
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Sự cần thiết triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều

Trên thế giới đã có 103 nước triển khai tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ lớn, người lớn trong đó tại khu vực Tây Thái Bình Dương đã có 13 nước triển khai tiêm vắc xin này. Theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới (WHO), để chủ động phòng bệnh bạch hầu hiệu quả các quốc gia cần tiêm vắc xin có thành phần bạch hầu cho trẻ em với lịch tiêm chủng 6 mũi lần lượt là trước 1 tuổi tiêm 3 mũi, lúc 12-23 tháng tiêm mũi 4, lúc 4-7 tuổi tiêm mũi 5 và khi 9-15 tuổi tiêm mũi 6. Các nước nên triển khai vắc xin phối hợp uốn ván - bạch hầu giảm liều thay vì dùng vắc xin bạch hầu đơn giá sẽ giúp phòng hiệu quả đồng thời hai bệnh truyền nhiễm nguy hiểm. Đối với lịch tiêm vắc xin uốn ván, WHO khuyến cáo các quốc gia thực hiện lịch tiêm 3 mũi vắc xin uốn ván bổ sung cho trẻ đã được tiêm 3 mũi cơ bản trước 1 tuổi khi trẻ từ 12-23 tháng, 4-7 tuổi và 9-15 tuổi.

Tại Việt Nam, vắc xin Td chủ yếu được sử dụng để tiêm chủng chống dịch bạch hầu từ nguồn ngân sách địa phương khi xảy dịch. Năm 2019 đến năm 2022, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định tiêm bổ sung vắc xin Td tại 30 tỉnh thành trong cả nước, mỗi năm đã có gần 700.000 người được tiêm bổ sung 01 liều vắc xin Td, đạt tỷ lệ 94,6% - 95%; không ghi nhận các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng. Năm 2024, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 10/2024/TT-BYT về việc ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc trong chương trình Tiêm chủng mở rộng, theo đó đưa vắc xin Td tiêm liều nhắc lại cho trẻ em 7 tuổi vào tiêm chủng thường xuyên hàng năm nhằm giúp củng cố miễn dịch của trẻ để chủ động phòng bệnh bạch hầu và uốn ván.

2. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội.

- Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 của Chính phủ về việc

sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Văn bản số 03/VBHN-BYT ngày 11/3/2024 của Bộ Y tế hợp nhất các Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ quy định về Hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Quyết định số 1596/QĐ-BYT ngày 10/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024.

- Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu, uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh bạch hầu, uốn ván tại thành phố Hải Phòng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi đạt 90% trở lên trên quy mô thành phố.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

III. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ năm 2024

2. Đối tượng

- Trẻ 7 tuổi trở lên đang học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng.

Lưu ý: **KHÔNG** tiêm vắc xin Td trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có ít nhất một trong các yếu tố sau:

+ Trẻ dưới 7 tuổi.

+ Đã được tiêm đủ 5 mũi vắc xin có chứa thành phần uốn ván, bạch hầu trong quá khứ. ✓

+ Đã tiêm vắc xin có thành phần uốn ván, bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tiêm.

3. Hình thức triển khai

Thực hiện sau khi rà soát đối tượng, tổ chức theo đợt riêng và tổ chức tiêm vét ngay sau đó hoặc trong ngày tiêm chủng thường xuyên (do các địa phương chủ động). Triển khai tại các điểm tiêm chủng ngoài trạm (tại cơ sở giáo dục, thôn tổ đội) hoặc tại Trạm Y tế căn cứ tình hình thực tế.

4. Phạm vi triển khai

Triển khai trên địa bàn toàn thành phố.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Xây dựng và phổ biến kế hoạch

1.1.1. Xây dựng kế hoạch triển khai

Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván-bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn.

1.1.2. Phổ biến kế hoạch triển khai

Phổ biến kế hoạch triển khai trên địa bàn thành phố, hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai của các quận, huyện để các đơn vị liên quan xác định được các hoạt động cần triển khai và phối hợp giữa ngành Y tế và ngành Giáo dục tại địa phương.

1.1.3. Tập huấn triển khai cho tuyến huyện, xã

Tập huấn triển khai chiến dịch tiêm vắc xin uốn ván-bạch hầu giảm liều (Td) cho cán bộ y tế tuyến huyện do đội ngũ giảng viên tuyến thành phố thực hiện. Các giảng viên tuyến thành phố, tuyến huyện thực hiện tập huấn cho cán bộ tại Trạm Y tế xã/phường, cán bộ y tế trường học.

Thời gian xây dựng kế hoạch và tập huấn: Trước khi triển khai tiêm vắc xin ít nhất 01 tháng.

1.2. Truyền thông, huy động cộng đồng

Các địa phương cần tổ chức các hoạt động truyền thông trước, trong quá trình triển khai.

1.2.1. Xây dựng tài liệu truyền thông

Xây dựng các thông điệp truyền thông, in ấn tờ rơi, áp phích, tài liệu hỏi - đáp về mục đích ý nghĩa, tầm quan trọng, đối tượng, mục tiêu của chiến dịch tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều (Td); tác dụng, lợi ích của tiêm vắc xin, phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng; địa điểm, ngày, giờ chiến dịch

được tổ chức ở địa phương.

1.2.2. Triển khai công tác truyền thông

- Truyền thông vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.

- Truyền thông về mục đích ý nghĩa, tầm quan trọng, đối tượng, mục tiêu của chiến dịch tiêm vắc xin uốn ván – bạch hầu giảm liều (Td),.. thông qua nhiều hình thức: truyền thông trực tiếp; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên các nền tảng mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam (Facebook, Zalo, Youtube,...).

- In ấn, phân bổ tài liệu truyền thông đến học sinh, cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ trẻ.

Thời gian tuyên truyền: Trước khi triển khai tiêm vắc xin ít nhất 01 tháng và tập trung tuyên truyền mạnh 02 tuần trước khi tiêm vắc xin.

1.3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

1.3.1. Dự trữ, cung ứng vắc xin

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố (CDC) đầu mối tổng hợp dự trữ nhu cầu vắc xin, vật tư cho hoạt động khai chiến dịch tiêm vắc xin uốn ván-bạch hầu giảm liều (Td) cùng với vắc xin, vật tư trong tiêm chủng thường xuyên vào kế hoạch hàng năm trình Sở Y tế phê duyệt, báo cáo Bộ Y tế, Dự án TCMR Quốc gia.

1.3.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

CDC tiếp nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng từ Dự án TCMR miền Bắc. Thực hiện cấp phát vắc xin cho Trung tâm Y tế quận/huyện cùng với vắc xin tiêm chủng thường xuyên hàng tháng. Việc bảo quản, sử dụng vắc xin trong Kế hoạch phải đảm bảo đúng các quy định hiện hành.

1.3.3. Dự trữ, cung ứng vật tư tiêu hao phục vụ tiêm chủng

Ước tính số lượng bơm kim tiêm, hộp an toàn áp dụng với các vắc xin đường tiêm để đáp ứng đủ cho nhu cầu sử dụng tại địa phương.

Xác định nhu cầu vắc xin, vật tư tiêu hao để tiêm chủng bù liều theo hướng dẫn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (VSDTTW).

2. Tổ chức điều tra, lập danh sách đối tượng

- Đầu mối thực hiện: Trạm Y tế xã/phường

- Đơn vị phối hợp: Các trường Tiểu học, Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn... Nếu cần thiết có thể huy động sự hỗ trợ của chính quyền địa phương để phát hiện và lập danh sách trẻ tránh bỏ sót đối tượng.

- Nội dung thực hiện: ✓

+ Điều tra trong trường học: Trạm Y tế xã/phường phối hợp, trao đổi với Ban Giám hiệu nhà trường lập danh sách học sinh đang học lớp 2 (bao gồm cả trẻ trên 7 tuổi). Nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp học.

+ Điều tra tại cộng đồng: Trạm Y tế xã/phường phối hợp với Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn... và chính quyền địa phương rà soát nhóm trẻ 7 tuổi không đi học và đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả đối tượng vắng lai. Lưu ý không bỏ sót trẻ tại vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư, trẻ sống tại các cơ sở bảo trợ xã hội (trung tâm giáo dục, trại trẻ mồ côi, đền chùa, nhà bảo trợ xã hội...).

- Hoàn thành điều tra, lập danh sách các đối tượng: trước khi triển khai tiêm vắc xin 03 tuần.

- Hoàn thành phiếu đồng thuận của phụ huynh/người giám hộ trẻ và thông báo lịch tiêm vắc xin trước khi triển khai tiêm 02 tuần.

3. Tổ chức tiêm chủng

3.1. Hình thức triển khai:

- Tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học và tại cơ sở y tế hoặc tiêm chủng lưu động ở các địa bàn đi lại khó khăn, vùng sâu, vùng xa:

+ Triển khai tại trường học: Tiêm cho trẻ đi học.

+ Triển khai tại Trạm Y tế: Tiêm cho đối tượng là trẻ không đi học và thực hiện tiêm vét.

+ Triển khai tiêm chủng lưu động: Đối với các địa phương là vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận.

Lưu ý: Tổ chức tiêm chủng tại trường học:

+ Cần phối hợp chặt chẽ với các trường để bố trí điểm tiêm chủng, tổ chức triển khai tiêm vắc xin Td tại trường học.

+ Có sự phối hợp, tham gia của thầy/cô giáo trong buổi tiêm chủng để đảm bảo sự tham gia đầy đủ của học sinh và giải quyết các trường hợp cần thiết.

+ Bố trí phòng tiêm riêng đảm bảo riêng tư và theo nguyên tắc một chiều. Tổ chức tiêm theo từng lớp tránh gây mất trật tự hay nhầm lẫn giữa đối tượng đã tiêm và chưa được tiêm.

+ Bố trí phòng theo dõi phản ứng sau tiêm chủng riêng, có phương án sẵn sàng để có thể xử trí những trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

+ Có kế hoạch tổ chức tiêm vét cho trẻ hoãn tiêm vào ngày cuối của đợt tiêm chủng tại trường học hoặc tiêm vét tại Trạm Y tế để đảm bảo đạt tỷ lệ trên 90% theo kế hoạch.

+ Cần có sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh để cung cấp thông tin về tình trạng sức khỏe, lịch sử tiêm chủng, phản ứng trong những lần tiêm trước.

3.2. Thực hiện tiêm chủng an toàn

- Thực hiện tiêm chủng an toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng theo Hướng dẫn tại Quyết định 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế.

+ Vắc xin Td chỉ định tiêm chủng cho trẻ em từ 7 tuổi trở lên.

+ **KHÔNG** tiêm vắc xin Td cho các trường hợp có tiền sử quá mẫn với thành phần của vắc xin trong các lần tiêm chủng trước đó.

+ **HOÃN** tiêm vắc xin Td cho các trường hợp trẻ đang bị ốm (sốt trên 38°C, đang mắc bệnh cấp tính, bệnh nhiễm trùng).

+ Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Liều lượng đường tiêm vắc xin Td: **liều lượng 0,5ml, tiêm bắp**. Lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.

- Theo dõi, giám sát phản ứng sau tiêm chủng theo qui định. Báo cáo nhanh trong vòng 24 giờ với các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo

Trước và trong thời gian triển khai chiến dịch: Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố, Trung tâm y tế quận/huyện phố chủ trì chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện tiêm vắc xin uốn ván - bạch hầu giảm liều tại các điểm tiêm chủng; theo dõi và báo cáo các phản ứng sau tiêm theo quy định của Bộ Y tế. Kết quả kiểm tra, giám sát được cập nhật, báo cáo để kịp thời chỉ đạo, điều phối hoạt động.

Kết thúc chiến dịch: Trung tâm Y tế quận, huyện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện toàn bộ chiến dịch về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế và Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương.

(Không đưa vào báo cáo chiến dịch đối với những trường hợp đi tiêm chủng Dịch vụ vắc xin Td vào thời gian triển khai chiến dịch để tránh trùng lặp đối tượng, kết quả tiêm chủng).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Cung ứng vắc xin

Sử dụng vắc xin của Chương trình TCMR cung ứng từ nguồn ngân sách Trung ương và các nguồn vắc xin được cung ứng từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Kinh phí cho các hoạt động triển khai kế hoạch tại địa phương

Kinh phí địa phương (huyện, xã) chi trả cho các nội dung:

- Cung ứng bơm kim tiêm, hộp an toàn.
- Kinh phí triển khai các hoạt động: tập huấn, điều tra, truyền thông, in ấn biểu mẫu, báo cáo, vận chuyển và bảo quản vắc xin, công tiêm, kiểm tra giám sát...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố triển khai việc tiêm chủng cho trẻ em trên địa bàn theo đúng Kế hoạch và hướng dẫn của Bộ Y tế; Tổ chức triển khai Kế hoạch này đảm bảo yêu cầu tiến độ, đúng đối tượng, quy trình theo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc và các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn thực hiện hoạt động rà soát đối tượng, tiêm chủng vắc xin.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, lập danh sách trẻ theo kế hoạch; tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của hoạt động tiêm vắc xin Td cho đội ngũ cán bộ, giáo viên khối Tiểu học, vận động phụ huynh đồng ý cho con em tham gia tiêm vắc xin và tổ chức tiêm vắc xin Td tại trường học.

- Lập kế hoạch, thực hiện cung ứng, tiếp nhận, phân bổ vắc xin, vật tư tiêm chủng cho triển khai Kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục: Phối hợp với cơ quan y tế tại địa phương rà soát, lập danh sách trẻ học lớp 2 tại các trường học; Chủ động phối hợp với cơ quan y tế và các tổ chức đoàn thể tại địa phương tổ chức tuyên truyền, tư vấn, vận động cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ để trẻ được tiêm chủng đầy đủ theo hướng dẫn của ngành Y tế; Chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực để phối hợp tổ chức các điểm tiêm chủng đảm bảo an toàn, khoa học.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hải Phòng, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử thành phố thực hiện công tác truyền thông về hoạt động triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố.



4. Các Sở, ngành, đoàn thể liên quan: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức thành viên tích cực, chủ động phối hợp với ngành Y tế, Giáo dục và Chính quyền các cấp thực hiện tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với hoạt động triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố.

5. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Căn cứ kế hoạch của UBND thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) tại địa phương.

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn chuyên môn trong triển khai hoạt động chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) đảm bảo an toàn, hiệu quả nhất.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn các trường học trên địa bàn xây dựng kế hoạch, điều tra đối tượng và tiến hành tiêm vắc xin cho trẻ.

- Chỉ đạo phòng Văn hóa Thông tin, Đài Truyền thanh quận, huyện tuyên truyền về lợi ích tiêm vắc xin phòng bệnh, theo dõi các phản ứng bất lợi sau tiêm chủng.

- Bố trí kinh phí địa phương cho một số hoạt động của chiến dịch trên địa bàn (công điều tra, in ấn biểu mẫu, văn phòng phẩm, tổ chức tiêm,...)

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) tại Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Y tế) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện;
- CPVP;
- Các Phòng: VX, NC&KTGS;
- CV: YT;
- Lưu: VT. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Khắc Nam